**KẾ HOẠCH NGÀY TUẦN 2 THÁNG 4 – 2025**

**(Từ ngày 7/4 đến 11/4/2025 )**

**Lớp: Lá 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **THỨ HAI**  **7/4** | **THỨ BA**  **8/4** | | | **THỨ TƯ**  **9/4** | **THỨ NĂM**  **10/4** | | | **THỨ SÁU**  **11/4** |
| **ĐÓN TRẺ** | - Trẻ điểm danh và chơi cùng bạn. | - Trẻ đọc đồng dao:  “Con nít, con nít” | | | - Trò chuyện với trẻ về các loại phương tiện giao thông. | - Trẻ cất đồ dùng cá nhân và nghe nhạc cùng bạn. | | | - Trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ cuối tuần. |
| **THỂ DỤC SÁNG** | - Tập thể dục sáng trên nền nhạc bài hát “Nhong Nhong Nhong” kết hợp sử dụng vòng  - Hô hấp: Hít vào, thở ra (trang 54, Sách BT phát triển vận động 5-6 tuổi)  - Động tác tay 3: Luân phiên từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang  - Động tác bụng 1: Đứng, cúi người về phía trước, ngửa người ra phía sau  - Động tác chân 3: Đứng một chân đưa lên trước, khuỵu gối  - Động tác bật 2: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang | | | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **SO SÁNH SỐ LƯỢNG CỦA 3 NHÓM ĐỐI TƯỢNG** | **KỂ CHUYỆN**  **“KIẾN CON ĐI Ô TÔ”** | | | **NÉM TRÚNG ĐÍCH THẲNG ĐỨNG** | **VỖ THEO TIẾT TẤU CHẬM: “EM ĐI QUA NGÃ TƯ ĐƯỜNG PHỐ”** | | | **CHỮ “V, X, Y”** |
| **THƠ**  **“CÔ DẠY CON”** | **VẼ “CÁC PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG”** | | | **Bé thực hiện bài tập toán trang 20** | **CÁCH DI CHUYỂN CỦA 1 SỐ CON VẬT** | | | **Bé thực hiện bài tập sách Bé tập tô chữ x,y,v** |
| **VUI CHƠI** | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát: tranh ảnh các phương tiện giao thông đường bộ  - Chơi tự do: Bật tách khép chân qua 7 ô, ném xa, bật liên tục vào vòng…  - Trò chơi dân gian: Ném còn, thẩy vòng, ô ăn quan…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc xây dựng: Bẻ, nắn; lắp ráp sử dụng các nguyên vật liệu xây mô hình sân chơi, khu vui chơi theo ý thích và khả năng của trẻ.  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Tạo hình: Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Uốn; xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay  - Góc học tập: Ôn kỹ năng tìm đôi, xếp quy tắc, định hướng không gian, vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | * **Hoạt động ngoài trời**   - Trò chơi vận động: Thi xem tổ nào nhanh  - Chơi tự do: Chạy dích dắc, ném phi tiêu, nhảy lò cò…  - Trò chơi dân gian: Nhổ cỏ đuổi gà lò cò, nhảy dây, stop…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc âm nhạc: Trẻ mạnh dạn tự tin vận động nhịp nhàng theo bài hát  - Góc học tập: Chỉ ra các điểm giống, khác nhau giữa hai khối cầu và khối trụ, khối vuông và khối chữ nhật, vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số  - Góc tạo hình: Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, rèn luyện kỹ năng các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Uốn; xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay …  - Góc xây dựng: Tạo ra các tình huống cho trẻ trao đổi, đặt tên cho sản phẩm của mình. | | | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát: tranh ảnh các phương tiện giao thông đường thuỷ  - Chơi tự do: Tung và bắt bóng, bật tách khép chân qua 7 ô, bật liên tục vào vòng...  - Trò chơi dân gian: Cờ ăn quan, cờ gánh, trò chơi liên hoàn…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc khoa học: Thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau: Xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận. (Thí nghiệm tan và không hòa tan với các vật liệu có sẵn ở góc chơi.)  - Góc âm nhạc: Thể hiện thái độ, âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc  - Góc kể chuyện: Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi (cs43)  - Góc học tập: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu, bằng các cách khác nhau. | * **Hoạt động ngoài trời**   - Trò chơi vận động: Nhảy tiếp sức  - Chơi tự do: Nhảy vào vòng, đi bằng mép ngoài bàn chân.  - Trò chơi dân gian: Cờ gánh, trò chơi liên hoàn…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc kể chuyện:Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi (cs43)  - Góc học tập: Gọi tên nhóm cây cối, con vật theo đặc điểm chung (cs92)  - Góc xây dựng: Tạo ra các tình huống cho trẻ trao đổi, đặt tên cho sản phẩm của mình.  - Góc tạo hình: Đặt tên cho sản phẩm của mình. | | | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát: tranh ảnh các phương tiện giao thông đường hàng không  - Chơi tự do: Tung và bắt bóng, bật tách khép chân qua 7 ô, bật liên tục vào vòng…  - Trò chơi dân gian: Cờ ăn quan, cờ gánh, trò chơi liên hoàn…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc xây dựng: Tạo ra các tình huống cho trẻ trao đổi, đặt tên cho sản phẩm của mình.  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Góc khoa học: Thí nghiệm tan không tan  - Góc học tập: So sánh sự khác nhau và giống nhau của một số con vật, |
| **ĂN-NGỦ-VỆ SINH** | - Biết ngồi ngay ngắn khi ăn  - Sắp xếp đội hình chỗ ngủ  - Đi vệ sinh đúng chỗ | | | | | | | | |
| **SINH HOẠT CHIỀU** | * Ôn kỹ năng đi trên dây (dây dài 3-4m, đặt trên sàn) * Ôn một số bài hát đã học: Em đi qua ngã tư đường phố, ... | | - Nói được tên một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. (cs19)   * Chơi theo nhóm: láp ráp, vẽ tự do. | -Trẻ nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm (cs90) qua một số bài hát.  - Chơi theo nhóm: láp ráp, vẽ tự do. | | | - Trẻ thể hiện sự an ủi và chia vui với người thân và bạn bè) (cs37) qua một số câu chuyện kể đã học.  - Chơi theo nhóm: láp ráp, vẽ tự do | -Trò chuyện phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét, so sánh, phân loại và thảo luận về sự khác nhau, giống nhau của sự vật, hiện tượng (cây, lá, hoa, quả, con vật...) theo 2 - 3 dấu hiệu và đặc điểm của đối tượng  - Chơi theo nhóm: láp ráp, vẽ tự do. | | |
| **Nhận xét cuối ngày** |  | |  |  | | |  |  | | |